

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HÒA
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 297/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 17 - 11 - 2020

V/v “tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tho.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Hoàng;
2. Bà Nguyễn Thị Rạt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Kiều Thị Tùng Khương - là thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa.

Ngày 17 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 1024/2020/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2020 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 345/2020/QĐXX-ST ngày 19/10/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 182/2020/QĐST-HNGĐ ngày 02/11/2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Cao Thị Thúy L, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Số 117A, ấp L, thị trấn C, huyện C1, tỉnh An Giang (xin vắng mặt).

2. Bị đơn: Ông Nguyễn T, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Ấp T, xã H, huyện, tỉnh Long An (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời trình bày tại bản tự khai của nguyên đơn bà Cao Thị Thúy L như sau:

Bà L và ông Nguyễn T xác lập quan hệ hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện Đ, tỉnh Long An vào ngày 26/10/2010. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được một thời gian, đến cuối năm 2017 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn; nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm sống, thường xuyên gây gổ, không tìm được tiếng nói chung trong hôn nhân. Ông bà đã ly thân từ tháng 7/2017 đến nay. Hiện bà đang sống với cha mẹ đẻ tại thị trấn C, huyện C1, tỉnh An Giang. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn nên bà yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn T.

Về con chung: Mặc dù, bà đang mang thai nhưng bà xác định, con trong bụng bà không phải là con chung của bà và ông T vì bà và ông T đã ly thân từ năm 2017 đến nay.

Bà khẳng định, quá trình chung sống, bà và ông T chỉ có 01 con chung tên Nguyễn M, sinh ngày 19/9/2010. Sau khi ly hôn, bà đồng ý để ông T được tiếp tục nuôi dưỡng con chung, bà không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập bị đơn ông Nguyễn T tham gia tố tụng để giải quyết vụ án nhưng ông T vắng mặt không lý do và không gửi văn bản trình bày ý kiến nên không thể hiện ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định như sau:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà Cao Thị Thúy L nộp đơn khởi kiện ly hôn với ông Nguyễn T có địa chỉ cư trú tại xã H, huyện Đ, tỉnh Long An nên căn cứ vào Điều 28; điểm a Khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì đây là tranh chấp về ly hôn, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn bà Cao Thị Thúy L có đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải và đơn xin vắng mặt trong phiên họp công khai chứng cứ, xét xử nên căn cứ vào Điều 207 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án trên thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được. Do đó Tòa án tiến hành kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ vắng mặt các đương sự và không tiến hành hòa giải.

Bà L có đơn xin xét xử vắng mặt; ông T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà L, ông T theo quy định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung:

Quan hệ hôn nhân: Bà L và ông T tự nguyện tiến đến hôn nhân có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện Đ, tỉnh Long An vào ngày 26/10/2010 nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình

Căn cứ phần trình bày của bà L về mâu thuẫn của vợ chồng không thể hàn gắn, hiện không còn sống chung, không quan tâm lo lắng cho nhau, bà L vẫn giữ yêu cầu ly hôn với ông T, bị đơn ông T đã được Tòa án thực hiện các thủ tục tố tụng đạt hợp lệ văn bản tố tụng nhưng ông T vắng mặt không có lý do. Điều đó chứng tỏ ông T không còn quan tâm đến quan hệ hôn nhân, không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng.

Từ đó cho thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa bà L và ông T là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân của các bên không đạt được, nên căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân gia đình Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Cao Thị Thúy L.

Về con chung: Bà L và ông T có 01 con chung tên Nguyễn M, sinh ngày 19/9/2010. Khi ly hôn, bà L đồng ý để ông T được tiếp tục nuôi dưỡng con chung. Xét

thấy, cháu Nguyễn M từ lúc sinh ra đến nay cháu sống cùng ông T và ông bà nội, cháu được chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục phát triển khỏe mạnh, toàn diện. Từ năm 2017, bà L và ông T ly thân, bà về Tiền Giang sinh sống, cháu M vẫn sống cùng cha và ông bà nội tại huyện Đức Hòa, tỉnh Long An; đồng thời, cháu M cũng có nguyện vọng sống cùng cha. Căn cứ vào điều kiện của các bên; quyền lợi về mọi mặt và lợi ích của con, Hội đồng xét xử quyết định giao cháu Nguyễn M cho ông T tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp.

Ngoài ra, bà L còn trình bày tại đơn xác nhận, hiện bà đang mang thai nhưng không phải con chung của bà và ông T vì ông bà đã ly thân từ năm 2017 đến nay. Xét thấy, việc bà L mang thai trong thời kì hôn nhân và khẳng định không phải con chung với ông T, ông T vắng mặt không lý do và không thể hiện ý kiến nên Hội đồng không xem xét.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà L trình bày không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà L trình bày không có và không yêu cầu giải quyết.

Về con do bà L mang thai trong thời kì hôn nhân, về cấp dưỡng nuôi con, về tài sản chung và nợ chung, ông T vắng mặt không lý do và không thể hiện ý kiến đối với các vấn đề này. Trường hợp, sau này các đương sự có phát sinh tranh chấp được quyền khởi kiện thành vụ kiện khác.

[4] Về án phí: Nguyên đơn bà Cao Thị Thúy L phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 266, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Điều 18, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của bà Cao Thị Thúy L.

Về quan hệ hôn nhân: Bà Cao Thị Thúy L được ly hôn với ông Nguyễn T.

Về con chung: Ông Nguyễn T được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn M, sinh ngày 19/9/2010.

Bên không nuôi con được quyền tới lui, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Cả hai bên đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung. Khi cần thiết các bên có thể thay đổi việc nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Cao Thị Thúy L không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự trình bày không có, không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Bà Cao Thị Thúy L phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà bà L đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006362 ngày 01/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa. Bà Liễu đã nộp xong.

Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Chi cục THADS huyện Đức Hòa;
- Các đương sự;
- Ủy ban nhân dân xã Hòa Khánh Nam
(để ghi vào sổ hộ tịch);
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Tho